ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2205 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 11 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 kinh phí thực hiện chế độ, chính sách theo Nghị định số 177/2024/NĐ-CP; thu hồi dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 kinh phí thực hiện chính sách, chế độ theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2025/NĐ-CP của Chính phủ)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 177/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ quy định chế độ, chính sách đối với các trường hợp không tái cử, tái bổ nhiệm và cán bộ thôi việc, nghỉ hưu theo nguyện vọng;

Căn cứ Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Căn cứ Thông tư số 07/2025/TT-BTC ngày 17/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc xác định nguồn kinh phí và việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện chính sách quy định tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP; Thông tư số 34/2025/TT-BTC ngày 11/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi một số điều của Thông tư số 07/2025/TT-BTC ngày 17/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc xác định nguồn kinh phí và việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện chính sách quy định tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 1876/QĐ-TTg ngày 31/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách

địa phương để chi trả chính sách, chế độ theo Nghị định số 177/2024/NĐ-CP, Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP, Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ

Căn cứ Quyết định số 2856-QĐ/TU ngày 23/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ phê duyệt đối tượng và dự toán kinh phí thực hiện chế độ, chính sách nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định số 177/2024/NĐ-CP; phê duyệt điều chỉnh kinh phí nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 2172/QĐ-UBND ngày 03/10/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc điều chỉnh dự toán kinh phí thực hiện chế độ, chính sách theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2025/NĐ-CP) của Chính phủ đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Quyết định số 2176/QĐ-UBND ngày 06/10/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt danh sách và dự toán kinh phí thực hiện chính sách, chế độ theo Nghị định số 177/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/03/2025 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 423/TTr-STC ngày 10/10/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh kinh phí thực hiện chính sách, chế độ theo Nghị định số 177/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ như sau:

1. Tổng dự toán bổ sung là 2.186.965 nghìn đồng *(Hai tỷ, một trăm tám mươi sáu triệu, chín trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).*

2. Nguồn kinh phí bổ sung: từ nguồn kinh phí chi trả chính sách, chế độ theo Nghị định số 177/2024/NĐ-CP, Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP, Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho tỉnh tại Quyết định số 1876/QĐ-TTg ngày 31/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 2. Thu hồi về ngân sách tỉnh nguồn kinh phí cải cách tiền lương (nguồn ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu cho tỉnh năm 2024 chuyển nguồn sang năm 2025) đã bổ sung cho xã Chi Lăng, xã Văn Quan và phường Kỳ Lừa kinh phí thực hiện chế độ, chính sách theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP với số tiền là 277.707 nghìn đồng *(Hai trăm bảy mươi bảy triệu, bảy trăm linh bảy nghìn đồng)*.

(Chi tiết tại Biểu kèm theo Quyết định này)

Điều 3. Sở Tài chính chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và trước Ủy ban nhân dân tỉnh về tính chính xác, đúng đắn của số liệu, nội dung nhiệm vụ chi tại Điều 1, Điều 2 Quyết định này.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính, Sở Nội vụ theo chức năng, nhiệm vụ hướng dẫn việc chi trả, thanh quyết toán kinh phí bảo đảm tuân thủ đúng quy định, hướng dẫn tại Nghị định số 177/2024/NĐ-CP và Nghị định số 178/2024/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2025/NĐ-CP); thực hiện theo dõi, kiểm tra việc chi trả kịp thời cho các đối tượng, tổng hợp quyết toán kinh phí, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ theo quy định; theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các xã có tên tại Điều 2 nộp trả nguồn kinh phí về ngân sách tỉnh theo quy định.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm chi trả chính sách chế độ đúng đối tượng thụ hưởng, thực hiện thanh, quyết toán theo quy định hiện hành.

3. Sở Tài chính, Kho bạc nhà nước khu vực VI theo chức năng, nhiệm vụ hướng dẫn các xã có tên tại Điều 2, Phòng giao dịch số 7, Phòng giao dịch số 9 thuộc Kho bạc Nhà nước khu vực VI thực hiện nộp trả kinh phí vào ngân sách nhà nước theo quy định.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Nội vụ, Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực VI, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường có tên tại Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Các PVP UBND tỉnh, các Phòng CM;
- Lưu: VT, KTTH(MTH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đoàn Thanh Sơn